

BẢNG ĐIỂM THI HẾT HỌC PHẦN : TIN ĐẠI CƯƠNG - K10 - CS1
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1001030748	Tô Ngọc Hà	An	29/05/2004	QM10B	000034	130	7.00	11
2	1001030471	Lê Thị Kim	Anh	17/07/2002	QM10B	000035	253	5.50	11
3	1001030475	Nguyễn Hải	Anh	08/07/2004	QM10B	000036	346	6.00	11
4	1001030482	Nguyễn Thị Hải	Anh	06/09/2004	QM10B	000037	409	5.50	11
5	1001030483	Nguyễn Thị Mai	Anh	11/03/2004	QM10B	000038			11
6	1001031188	Nguyễn Thị Vân	Anh	24/01/2003	QM10B	000039			11
7	1001031189	Nguyễn Việt	Anh	20/10/2004	QM10B	000040	528	5.00	11
8	1001031190	Phan Thị Mai	Anh	14/05/2004	QM10B	000041			11
9	1001030489	Vũ Quỳnh	Anh	28/11/2004	QM10B	000042	409	4.25	11
10	1001030494	Đoàn Thị Ngọc	Ánh	01/02/2004	QM10B	000043	691	5.25	11
11	1001030506	Đoàn Tuấn	Cường	25/10/2004	QM10B	000044	765	6.00	11
12	1001030514	Vương Thành	Đạt	01/11/2004	QM10B	000045	812	3.00	11
13	1001030516	Nguyễn Thị Bích	Diệp	22/10/2004	QM10B	000046	130	4.50	11
14	1001030535	Lê Ninh	Giang	27/08/2004	QM10B	000047	253	5.75	11
15	1001030540	Hoàng Trung	Hải	22/03/2004	QM10B	000048	346	9.50	11
16	1001030545	Tạ Thị	Hằng	24/08/2004	QM10B	000049	409	6.50	11
17	1001030549	Nguyễn Thị Mai	Hậu	11/04/2004	QM10B	000050	528	0	biên bản
18	1001031635	Nguyễn Thế	Hiệp	24/04/2001	QM10B	000051	691	4.00	11
19	1001030556	Lê Đức	Hiếu	25/10/2004	QM10B	000052	765	3.75	11
20	1001030559	Trần Minh	Hiếu	16/11/2004	QM10B	000053	812	5.00	11
21	1001030564	Nguyễn Huy	Hoàng	12/10/2004	QM10B	000054	130	8.00	11
22	1001030568	Trần Thu	Hường	11/10/2004	QM10B	000055	253	7.25	11
23	1001030573	Nguyễn Quang	Huy	09/08/2004	QM10B	000056	346	4.50	11
24	1001031398	Trần Sỹ Quang	Huy	27/04/2004	QM10B	000057	409	6.50	11
25	1001030582	Nguyễn Khánh	Huyền	26/10/2004	QM10B	000058	528	2.75	11
26	1001030587	Phan Thị Thanh	Huyền	10/11/2004	QM10B	000059	691	5.75	11
27	1001030592	Nguyễn Trung	Kiên	31/08/2004	QM10B	000060	765	4.25	11
28	1001030598	Dương Thị Thuý	Linh	06/01/2004	QM10B	000061	812	5.25	11
29	1001030600	Lưu Thị Khánh	Linh	02/09/2004	QM10B	000062	130	6.00	11
30	1001030606	Nguyễn Thùy	Linh	01/10/2004	QM10B	000063	253	6.50	11

31	1001030613	Hồ Tuấn	Long	06/04/2004	QM10B	000064	346	4.25	11
32	1001030620	Lê Thị	Ly	12/10/2004	QM10B	000098	130	7.00	11
33	1001030623	Nguyễn Hoàng Xuân	Mai	05/02/2004	QM10B	000099	253	5.00	11
34	1001030625	Vũ Thị	Mai	26/08/2004	QM10B	000100	346	3.25	11
35	1001030642	Nguyễn Hoài	Ngọc	09/11/2004	QM10B	000101	409	3.25	11
36	1001030652	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	25/12/2004	QM10B	000102	130	5.75	11
37	1001030661	Nguyễn Hà	Phong	09/01/2004	QM10B	000103	253	4.25	11
38	1001031289	Bùi Thị Xuân	Phuong	11/10/2004	QM10B	000104	346	4.75	11
39	1001031464	Nguyễn Hà	Phuong	06/08/2004	QM10B	000105	409	5.25	11
40	1001030674	Nguyễn Văn	Quý	09/11/2000	QM10B	000106	528	5.00	11
41	1001030679	Trần Khánh	Quỳnh	01/11/2004	QM10B	000107	691	6.25	11
42	1001030686	Lê Thị	Tâm	11/04/2004	QM10B	000108	765	6.25	11
43	1001030690	Nguyễn Hồng	Thanh	04/04/2004	QM10B	000109	812	4.75	11
44	1001030693	Nguyễn Thị	Thành	24/02/2004	QM10B	000110	130	5.75	11
45	1001030698	Nguyễn Thanh	Thảo	03/07/2004	QM10B	000111	253	4.25	11
46	1001031307	Đặng Duy	Thế	10/09/2004	QM10B	000112	346	7.75	11
47	1001030703	Thân Thị Hoàng	Thu	10/08/2004	QM10B	000113	409	5.25	11
48	1001030709	Nguyễn Thủy	Tiên	22/12/2004	QM10B	000114	528	4.00	11
49	1001030712	Trần Đức	Toàn	16/08/2004	QM10B	000115	691	4.25	11
50	1001030721	Nguyễn Thu	Trang	25/02/2004	QM10B	000116	765	4.50	11
51	1001030724	Nguyễn Trọng	Trung	15/10/2004	QM10B	000117	812	6.00	11
52	1001030726	Đào Tuấn	Trường	04/04/2003	QM10B	000118	130	2.75	11
53	1001031326	Nguyễn Thị Tố	Uyên	26/11/2004	QM10B	000119	253	5.25	11
54	1001030737	Đặng Quốc	Việt	24/12/2004	QM10B	000120	346	6.75	11
55	1001030741	Trương Thị Thanh	Xuân	20/01/2004	QM10B	000121	409	5.50	11
56	1001030744	Dương Thị Hải	Yến	22/11/2004	QM10B	000122	528	5.75	11
57	1001030460	Lý Quốc	An	27/07/2004	QM10A	000123	691	6.00	12
58	1001031178	Đỗ Thị Thảo	Anh	08/06/2004	QM10A	000124	765	3.75	12
59	1001031181	Ngô Tuấn	Anh	16/02/2004	QM10A	000125	812	3.75	12
60	1001030481	Nguyễn Thành Nam	Anh	31/12/2004	QM10A	000126	691	6.75	12
61	1001030488	Vũ Hồng	Anh	12/11/2004	QM10A	000127	765	5.25	12
62	1001031621	Vũ Thị Vân	Anh	04/05/2004	QM10A	000128	812	3.25	12
63	1001031623	Nguyễn Văn	Bình	12/08/2004	QM10A	000162	130	5.50	12
64	1001030510	Đỗ Tiến	Đạt	30/06/2004	QM10A	000163	253	5.75	12
65	1001031466	Đỗ Minh	Diện	19/10/2001	QM10A	000164			12
66	1001030528	Đào Thùy	Dương	21/11/2004	QM10A	000165	346	5.75	12

67	1001031217	Vương Thùy	Giang	11/09/2004	QM10A	000166	409	6.25	12
68	1001031218	Ma Thị	Hằng	24/05/2004	QM10A	000167	528	4.00	12
69	1001030547	Đào Anh	Hào	15/01/2003	QM10A	000168	691	7.00	12
70	1001030554	Phạm Thúy	Hiền	11/04/2004	QM10A	000169	765	5.50	12
71	1001031636	Hà Trung	Hiếu	28/11/2004	QM10A	000170	812	6.75	12
72	1001031224	Nguyễn Lương	Hiếu	22/01/2004	QM10A	000171			12
73	1001030562	Lê Phương	Hòa	29/07/2004	QM10A	000172	130	5.75	12
74	1001030570	Hoàng Thế	Huy	02/11/2004	QM10A	000173			12
75	1001030574	Phạm Đắc Quang	Huy	23/09/2004	QM10A	000174	253	4.25	12
76	1001030576	Vũ Quang	Huy	02/03/2004	QM10A	000175	346	7.25	12
77	1001031248	Nguyễn Hữu	Khang	19/09/2004	QM10A	000176	409	6.75	12
78	1001030597	Đoàn Gia	Linh	14/10/2003	QM10A	000177	528	6.25	12
79	1001030599	Lê Thị	Linh	15/01/2004	QM10A	000178	691	6.25	12
80	1001030604	Nguyễn Mai	Linh	10/08/2004	QM10A	000179	765	5.50	12
81	1001030611	Trần Mai	Linh	07/05/2004	QM10A	000180	812	6.25	12
82	1001030614	Trịnh Đức	Long	02/07/2004	QM10A	000181	130	5.75	12
83	1001030622	Nguyễn Thảo	Ly	12/10/2004	QM10A	000182	253	6.75	12
84	1001031269	Trần Thị Tuyết	Mai	01/03/2004	QM10A	000183	346	5.50	12
85	1001031270	Khúc Bá	Minh	28/01/2004	QM10A	000184	409	7.75	12
86	1001030648	Nguyễn Trung	Nguyễn	10/09/2003	QM10A	000185	528	6.50	12
87	1001030657	Nguyễn Ngọc	Oanh	28/08/2004	QM10A	000186	691	5.50	12
88	1001030662	Đỗ Hoàng	Phúc	11/10/2004	QM10A	000187	765	5.00	12
89	1001030667	Nguyễn Hà	Phương	13/11/2004	QM10A	000188	812	3.50	12
90	1001030669	Phạm Thị Thu	Phương	15/01/2004	QM10A	000189	130	5.00	12
91	1001031395	Trần Thị	Quỳnh	17/02/2004	QM10A	000190	253	5.00	12
92	1001030680	Nguyễn Quang	Sang	05/04/2004	QM10A	000191	346	8.25	12
93	1001030682	Nguyễn Tiến	Sỹ	23/11/2004	QM10A	000192	409	4.50	12
94	1001031304	Lê Phương	Thanh	29/04/2004	QM10A	000225	409	6.50	12
95	1001030691	Vương Thị Mai	Thanh	15/02/2004	QM10A	000226	528	5.50	12
96	1001031397	Mai Phương	Thảo	07/10/2004	QM10A	000227	812	6.75	12
97	1001030696	Nguyễn Hoàng Phương	Thảo	20/09/2004	QM10A	000228	812	7.50	12
98	1001030697	Nguyễn Phương	Thảo	29/11/2004	QM10A	000229	130	8.00	12
99	1001031666	Nguyễn Thị Phương	Thảo	13/05/2004	QM10A	000230	253	5.75	12
100	1001030701	Trương Thị	Thoan	09/09/2003	QM10A	000231	346	5.75	12
101	1001030705	Nguyễn Thị	Thương	16/07/2004	QM10A	000232	409	6.25	12
102	1001031729	Đinh Xuân	Tiến	17/01/2004	QM10A	000233			12

103	1001031676	Lê Thị Hà	Trang	10/07/2004	QM10A	000234	528	6.00	12
104	1001031322	Hà Thị Thanh	Trúc	13/01/2004	QM10A	000235	691	5.50	12
105	1001030725	Chu Quyết	Trường	16/06/2004	QM10A	000236	765	7.00	12
106	1001030731	Nguyễn Hữu Minh	Tuấn	15/11/2004	QM10A	000237	812	7.75	12
107	1001031400	Nguyễn Thị Kim	Uyên	03/04/2004	QM10A	000238	130	7.00	12
108	1001031392	Đàm Thị Kiều	Xuân	26/09/2004	QM10A	000239	253	7.25	12
109	1001030742	Nguyễn Như	Ý	27/01/2004	QM10A	000240	346	7.00	12
110	1001030462	Bùi Thị Lan	Anh	04/04/2004	QT10B	000241	409	7.00	13
111	1001030466	Đỗ Phương	Anh	24/11/2004	QT10B	000242	528	8.50	13
112	1001030468	Dương Hoàng	Anh	21/09/2004	QT10B	000243	691	8.25	13
113	1001030470	Hoàng Bá Nam	Anh	24/09/2004	QT10B	000244	765	5.25	13
114	1001031751	Lê Đức	Anh	12/12/2002	QT10B	000245			13
115	1001031736	Nguyễn Duy	Anh	24/11/2003	QT10B	000246	812	3.25	13
116	1001030474	Nguyễn Hải	Anh	24/10/2003	QT10B	000247			13
117	1001031710	Trần Thị Lan	Anh	05/11/2004	QT10B	000248	253	8.00	13
118	1001030493	Doãn Thị Minh	Ánh	16/09/2004	QT10B	000249	346	7.25	13
119	1001031197	Lê Thị Nhật	Ánh	25/05/2004	QT10B	000250	528	6.50	13
120	1001030496	Nguyễn Đức	Biên	27/09/2004	QT10B	000251	691	7.25	13
121	1001030500	Phạm Thị Phương	Chi	09/08/2004	QT10B	000252	765	5.50	13
122	1001030502	Phạm Minh	Chiến	23/09/2004	QT10B	000253	765	4.25	13
123	1001030504	Hà Văn	Chung	30/06/2003	QT10B	000254	691	4.00	13
124	1001031741	Lê Minh	Công	14/11/2002	QT10B	000255			13
125	1001030505	Phan Thành	Công	02/01/2004	QT10B	000288	130	6.25	13
126	1001031207	Trương Mạnh	Cường	10/02/2004	QT10B	000289	253	4.75	13
127	1001030513	Phùng Văn	Đạt	22/12/2004	QT10B	000290	346	5.75	13
128	1001030517	Nguyễn Hoàng	Diệu	27/01/2004	QT10B	000291	409	6.00	13
129	1001030524	Phạm Văn Trung	Đức	08/12/2004	QT10B	000292	528	4.25	13
130	1001030527	Đinh Tiến	Dũng	12/02/2004	QT10B	000293	691	3.50	13
131	1001030531	Đoàn Quang	Duy	29/12/2004	QT10B	000294	765	5.75	13
132	1001031630	Nguyễn Ngân	Hà	22/05/2004	QT10B	000295			13
133	1001030538	Nguyễn Thu	Hà	17/08/2004	QT10B	000296	812	7.00	13
134	1001030539	Nguyễn Việt	Hà	02/04/2004	QT10B	000297	130	7.75	13
135	1001030546	Trần Thị Mỹ	Hạnh	22/11/2003	QT10B	000298	253	8.25	13
136	1001030552	Nguyễn Thị Thu	Hiền	22/05/2004	QT10B	000299	346	7.25	13
137	1001030560	Đặng Quang	Hoá	06/02/2004	QT10B	000300	409	7.00	13
138	1001031237	Đỗ Thu	Hương	08/09/2004	QT10B	000301	528	6.00	13

139	1001030575	Vũ Đức Quang	Huy	27/10/1999	QT10B	000302	691	6.25	13
140	1001030578	Đinh Thị Thanh	Huyền	24/04/2004	QT10B	000303	765	4.50	13
141	1001031246	Lô Ngọc	Huyền	06/10/2004	QT10B	000304	812	7.50	13
142	1001030584	Nguyễn Thị Thu	Huyền	24/09/2004	QT10B	000305	130	6.00	13
143	1001030590	Tạ Ngọc	Khánh	20/11/2004	QT10B	000306	253	7.50	13
144	1001030595	Phạm Bảo	Lâm	04/10/2004	QT10B	000307	528	3.00	13
145	1001030805	Đỗ Ngọc	Linh	15/08/2004	QT10B	000308	346	5.75	13
146	1001031258	Nguyễn Thùy	Linh	08/12/2004	QT10B	000309	409	7.25	13
147	1001031391	Phạm Thuỳ	Linh	14/07/2004	QT10B	000310	528	4.75	13
148	1001031470	Mai Huy	Long	20/07/2003	QT10B	000311			13
149	1001030616	Đỗ Thị Khánh	Ly	02/05/2004	QT10B	000312	691	7.50	13
150	1001030629	Phạm Thị Trà	My	29/06/2004	QT10B	000313	765	7.00	13
151	1001030904	Cao Quỳnh	Nga	08/01/2004	QT10B	000314	812	8.00	13
152	1001031276	Cao Hồng	Ngọc	19/06/2004	QT10B	000315	130	6.50	13
153	1001030645	Nguyễn Văn	Ngọc	04/12/2004	QT10B	000316	253	6.75	13
154	1001031459	Phạm Thị Ánh	Nguyệt	21/11/2004	QT10B	000317	346	6.25	13
155	1001030649	Nguyễn Thị	Nhâm	10/02/2004	QT10B	000318	409	6.00	13
156	1001030650	Ngô Yến	Nhi	02/03/2004	QT10B	000351	130	7.25	13
157	1001030656	Lê Thị Lâm	Oanh	08/09/2004	QT10B	000352	253	8.50	13
158	1001030666	Lý Thu	Phương	10/09/2004	QT10B	000353	346	5.00	13
159	1001030671	Nguyễn Lê Hồng	Phượng	19/04/2004	QT10B	000354	409	6.25	13
160	1001030673	Vương Minh	Quân	11/09/2004	QT10B	000355	528	5.75	13
161	1001030681	Nguyễn Hữu	Son	08/12/2004	QT10B	000356	691	6.50	13
162	1001030689	Nguyễn Hữu	Thắng	04/07/2004	QT10B	000357	409	7.00	13
163	1001030692	Dương Trường	Thành	26/09/2004	QT10B	000358	528	7.25	13
164	1001031469	Hoàng Văn	Thìn	08/11/2004	QT10B	000359			13
165	1001030706	Trịnh Thị	Thuy	20/12/2004	QT10B	000360	765	5.00	13
166	1001030708	Chu Thủy	Tiên	13/01/2001	QT10B	000361	812	4.25	13
167	1001030717	Đinh Thị Thùy	Trang	12/01/2004	QT10B	000362	130	4.25	13
168	1001030719	Hà Thị Thùy	Trang	07/10/2004	QT10B	000363	253	2.75	13
169	1001031471	Nguyễn Thị	Trang	24/09/2004	QT10B	000364	346	6.50	13
170	1001031389	Nguyễn Thị Thu	Trang	22/11/2004	QT10B	000365	409	5.50	13
171	1001030729	Chữ Quốc	Tuấn	30/03/2004	QT10B	000366	528	4.50	13
172	1001031746	Đặng Minh	Tuấn	27/03/2002	QT10B	000367	691	4.50	13
173	1001030732	Vũ Văn	Tuấn	02/01/2004	QT10B	000368	765	5.50	13
174	1001031329	Hoàng Thế	Vinh	08/08/2002	QT10B	000369	812	4.25	13

175	1001030459	Lê Thị Kim	An	07/04/2004	QT10A	000370			14
176	1001030463	Chu Thị Hải	Anh	10/07/2004	QT10A	000371	130	5.25	14
177	1001030467	Đỗ Thị Phương	Anh	15/01/2004	QT10A	000372	253	6.00	14
178	1001030469	Hà Văn	Anh	27/08/2004	QT10A	000373	346	6.75	14
179	1001030473	Nguyễn Đức	Anh	19/05/2004	QT10A	000374	409	7.00	14
180	1001030478	Nguyễn Phương	Anh	30/09/2004	QT10A	000375	528	6.75	14
181	1001030492	Vũ Xuân	Anh	03/03/2004	QT10A	000376	691	4.00	14
182	1001031195	Lã Thị Phương	Ánh	14/08/2004	QT10A	000377	765	5.25	14
183	1001031198	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	14/04/2004	QT10A	000378	812	6.75	14
184	1001031204	Nguyễn Thị Minh	Chi	08/03/2004	QT10A	000379	130	7.00	14
185	1001030501	Vi Ngọc Hương	Chi	06/01/2004	QT10A	000380	253	5.00	14
186	1001030949	Hoàng Thanh	Chúc	21/12/2004	QT10A	000381	346	5.50	14
187	1001031205	Nguyễn Thành	Công	03/08/2004	QT10A	000414	130	5.25	14
188	1001030508	Nguyễn Mạnh	Cường	14/09/2003	QT10A	000415			14
189	1001030512	Nguyễn Thành	Đạt	27/08/2004	QT10A	000416	253	7.75	14
190	1001030515	Mai Hồ Ngọc	Diệp	24/11/2004	QT10A	000417	346	6.00	14
191	1001030520	Đỗ Minh	Đức	19/10/2004	QT10A	000418	409	5.75	14
192	1001030526	Đoàn Văn	Dung	04/09/2004	QT10A	000419	528	6.75	14
193	1001030529	Lê Tùng	Dương	19/06/2004	QT10A	000420	691	6.00	14
194	1001030532	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	05/08/2004	QT10A	000421	409	6.50	14
195	1001030536	Nguyễn Thị Thu	Hà	28/08/2003	QT10A	000422	765	5.50	14
196	1001031468	Nguyễn Thu	Hà	17/08/2003	QT10A	000423	812	5.00	14
197	1001031451	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	29/10/2004	QT10A	000424	130	6.75	14
198	1001030551	Phạm Thị	Hậu	19/01/2003	QT10A	000425	253	6.00	14
199	1001030557	Nguyễn Ngọc	Hiếu	28/06/2004	QT10A	000426	346	5.50	14
200	1001030563	Hàn Thị Bích	Hoài	24/10/2004	QT10A	000427	409	6.25	14
201	1001031638	Lê Việt	Hoàng	12/07/2003	QT10A	000428	528	4.75	14
202	1001031747	Phạm Huy	Hoàng	23/10/1996	QT10A	000429	691	5.75	14
203	1001031233	Nguyễn Văn	Hùng	19/10/2004	QT10A	000430	765	7.25	14
204	1001031238	Lã Thị	Hương	12/08/2001	QT10A	000431	812	7.75	14
205	1001030577	Bùi Thị Thanh	Huyền	24/03/2004	QT10A	000432	130	6.75	14
206	1001030579	Đỗ Thanh	Huyền	31/03/2004	QT10A	000433	253	7.50	14
207	1001030583	Nguyễn Thị	Huyền	29/03/2003	QT10A	000434	346	7.75	14
208	1001031726	Vũ Minh	Khang	24/10/2004	QT10A	000435			14
209	1001030593	Hoàng Tiến	Lâm	30/10/2004	QT10A	000436	409	3.50	14
210	1001031250	Nguyễn Thị	Lan	20/07/2004	QT10A	000437	528	6.75	14

211	1001030399	Nguyễn Ngọc	Linh	24/06/2004	QT10A	000438	691	5.25	14
212	1001030608	Phạm Thị Hà	Linh	21/09/2002	QT10A	000439			14
213	1001031647	Trần Phương	Linh	13/11/2004	QT10A	000440	765	7.75	14
214	1001030615	Trần Đức	Lương	10/04/2000	QT10A	000441			14
215	1001030626	Nguyễn Văn	Mạnh	04/04/2004	QT10A	000442	812	5.25	14
216	1001030634	Vũ Huy	Nam	08/08/2004	QT10A	000443	130	5.25	14
217	1001030636	Đào Thị	Ngân	26/12/2004	QT10A	000444	253	5.75	14
218	1001030644	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	04/11/2004	QT10A	000477	691	4.25	14
219	1001030646	Phạm Thị Bích	Ngọc	09/12/2004	QT10A	000478	765	6.50	14
220	1001030651	Hoàng Thị Quỳnh	Như	16/01/2004	QT10A	000479	691	7.25	14
221	1001030659	Hoàng Xuân	Phong	21/12/2004	QT10A	000480	130	3.75	14
222	1001030668	Nguyễn Thị Thu	Phương	13/12/2004	QT10A	000481	253	5.50	14
223	1001030672	Nguyễn Minh	Quân	20/02/2004	QT10A	000482	528	5.75	14
224	1001030684	Nguyễn Trọng	Tài	25/08/2004	QT10A	000483	812	5.50	14
225	1001031303	Đỗ Phương	Thanh	31/07/2004	QT10A	000484	528	6.50	14
226	1001031394	Vũ Thị	The	12/03/2004	QT10A	000485	409	6.50	14
227	1001030704	Trịnh Văn	Thuận	25/10/2004	QT10A	000486	130	5.75	14
228	1001031452	Bùi Thị	Thùy	12/12/2004	QT10A	000487	409	4.75	14
229	1001030711	Lê Công	Toàn	26/08/2004	QT10A	000488	346	3.75	14
230	1001030713	Lý Thu	Trà	12/01/2004	QT10A	000489	409	5.75	14
231	1001030718	Đoàn Thị Khánh	Trang	07/05/2004	QT10A	000490	346	6.50	14
232	1001031576	Lương Thị Quỳnh	Trang	11/09/2004	QT10A	000491	253	4.25	14
233	1001030720	Nguyễn Thị Kiều	Trang	28/03/2004	QT10A	000492	346	5.50	14
234	1001031730	Vũ Huyền	Trang	14/11/2004	QT10A	000493	253	5.25	14
235	1001030727	Phạm Lam	Trường	06/03/2004	QT10A	000494	346	7.00	14
236	1001030730	Đặng Quốc	Tuấn	13/09/2004	QT10A	000495	253	5.25	14
237	1001031328	Nguyễn Thị Chà	Vi	11/02/2004	QT10A	000496	528	6.25	14
238	1001030743	Bùi Thị Hải	Yến	28/01/2004	QT10A	000497	691	6.75	14
239	1001011174	Bùi Huy	Anh	12/12/2004	NH10A	000498	130	4.25	15
240	1001011341	Lê Ngọc	Anh	20/04/2004	NH10A	000499	409	5.75	15
241	1001011344	Nguyễn Trâm	Anh	01/04/2004	NH10A	000500			15
242	1001010759	Nguyễn Linh	Đan	07/08/2004	NH10A	000501	130	6.00	15
243	1001010761	Lã Chí	Đạt	22/11/2004	NH10A	000502	812	5.75	15
244	1001010081	Phạm Thị	Dịu	06/02/2004	NH10A	000503	528	5.00	15
245	1001011720	Đinh Xuân	Đức	07/10/2004	NH10A	000504	812	7.00	15
246	1001010764	Lý Huỳnh	Đức	04/05/2004	NH10A	000505	765	4.25	15

247	1001010766	Phan Huy	Đức	13/05/2004	NH10A	000506	691	4.25	15
248	1001011688	Phạm Thị Kim	Dung	26/05/2004	NH10A	000507	765	2.00	15
249	1001010770	Lương Anh	Dũng	22/11/2004	NH10A	000540	130	2.75	15
250	1001010773	Tôn Ngọc	Dương	14/05/2004	NH10A	000541	253	5.50	15
251	1001011689	Bùi Đức	Duy	06/10/2004	NH10A	000542	346	6.75	15
252	1001010776	Trần Mỹ	Duyên	21/08/2004	NH10A	000543	409	7.25	15
253	1001010777	Trần Ngọc	Hà	10/04/2004	NH10A	000544	528	5.00	15
254	1001010781	Trần Huy	Hải	14/07/2004	NH10A	000545	691	1.75	15
255	1001010784	Trần Minh	Hiếu	06/12/2004	NH10A	000546	765	4.75	15
256	1001010785	Nguyễn Thị Thanh	Hòa	12/08/2004	NH10A	000547	812	5.25	15
257	1001011351	Mai Trung	Hoàng	26/01/2004	NH10A	000548	409	5.00	15
258	1001010787	Nguyễn Xuân	Hoàng	28/10/2004	NH10A	000549	346	4.00	15
259	1001011352	Nguyễn Duy	Hưng	25/08/2004	NH10A	000550	253	6.00	15
260	1001010791	Cầm Quế	Hương	22/07/2004	NH10A	000551	130	7.25	15
261	1001010793	Vũ Lan	Hương	20/11/2004	NH10A	000552	409	4.50	15
262	1001011461	Nguyễn Ngọc	Huy	11/07/2001	NH10A	000553			15
263	1001011388	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	12/07/2004	NH10A	000554	528	6.75	15
264	1001010799	Phạm Duy	Kiên	14/12/2003	NH10A	000555	691	4.75	15
265	1001010800	Nguyễn Hoàng	Lâm	07/02/2004	NH10A	000556	765	6.00	15
266	1001010804	Lê Phương	Liên	21/09/2004	NH10A	000557			15
267	1001010809	Lê Thị Thùy	Linh	01/09/2004	NH10A	000558	346	4.50	15
268	1001010812	Nguyễn Diệp	Linh	25/07/2004	NH10A	000559			15
269	1001010813	Nguyễn Hà	Linh	24/08/2004	NH10A	000560	130	3.50	15
1	1001011450	Nguyễn Thị Mai	Linh	10/02/2004	NH10A	000561	812	4.00	15
2	1001010815	Trịnh Văn	Lộc	13/10/2004	NH10A	000562	253	6.00	15
3	1001010819	Lê Phú	Lương	27/12/2004	NH10A	000563	346	6.50	15
4	1001010827	Nguyễn Đức	Minh	23/03/2004	NH10A	000564	409	6.25	15
5	1001010829	Nguyễn Trà	My	04/11/2004	NH10A	000565	528	5.25	15
6	1001010832	Hà Khánh	Nam	25/12/2003	NH10A	000566	691	6.00	15
7	1001010837	Trần Văn	Nhân	15/10/2004	NH10A	000567	765	5.75	15
8	1001010841	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	03/11/2003	NH10A	000568	812	7.00	15
9	1001010842	Ngô Thế	Phát	17/11/2004	NH10A	000569	130	5.50	15
10	1001011374	Nguyễn Thị Thanh	Phương	28/12/2004	NH10A	000570	253	6.50	15
1	1001010851	Nguyễn Ngọc	Quân	03/10/2004	NH10A	000603	812	5.50	15
2	1001011463	Ngô Thị Ngọc	Quỳnh	28/07/2004	NH10A	000604	765	3.00	15
3	1001010853	Trần Thị Như	Quỳnh	12/08/2004	NH10A	000605	409	5.50	15

4	1001011377	Đặng Thị Thanh	Thắm	02/09/2004	NH10A	000606	346	6.50	15
5	1001010859	Nguyễn Quang	Thắng	21/10/2003	NH10A	000607	130	5.00	15
6	1001010861	Lê Bá	Thanh	22/03/2004	NH10A	000608	253	5.00	15
7	1001010869	Hoàng Thị Minh	Thu	25/09/2004	NH10A	000609	253	7.25	15
8	1001011380	Đào Thị Phương	Thư	13/11/2004	NH10A	000610	528	4.25	15
9	1001010297	Lê Long	Thủy	15/10/2000	NH10A	000611	691	3.50	15
10	1001011381	Phan Thị Hồng	Thúy	26/02/2004	NH10A	000612	130	7.50	15
11	1001010876	Vũ Huy	Tiến	08/06/2004	NH10A	000613	253	7.75	15
12	1001010877	Đinh Đức	Toàn	14/07/2004	NH10A	000614	528	5.00	15
13	1001011458	Hoàng Bảo	Trân	01/12/2003	NH10A	000615	691	5.00	15
14	1001010880	Bùi Thị Thùy	Trang	13/05/2004	NH10A	000616	130	7.00	15
15	1001010882	Lưu Huỳnh Thùy	Trang	08/12/2004	NH10A	000617	346	8.00	15
16	1001010883	Lý Thùy	Trang	30/12/2004	NH10A	000618	409	3.75	15
17	1001010886	Vũ Thanh	Trúc	08/03/2004	NH10A	000619	812	4.50	15
18	1001010887	Nguyễn Quốc	Tuấn	09/03/2003	NH10A	000620	765	4.50	15
19	1001010888	Lương Ngọc	Tùng	16/12/2004	NH10A	000621	409	5.50	15
20	1001011337	Nguyễn Thị Tường	An	10/03/2004	TC10B	000622	346	7.75	16
21	1001011340	Hoàng Quỳnh	Anh	19/01/2004	TC10B	000623	409	7.50	16
22	1001010750	Nguyễn Ngọc	Anh	20/11/2004	TC10B	000624	346	7.50	16
23	1001010752	Nguyễn Trần Quỳnh	Anh	10/08/2004	TC10B	000625	812	5.75	16
24	1001010754	Phạm Mai Quỳnh	Anh	11/06/2004	TC10B	000626	765	5.25	16
25	1001010756	Vũ Hoàng	Anh	12/10/2004	TC10B	000627	528	5.75	16
26	1001010757	Hán Mạnh	Cường	17/05/2004	TC10B	000628	691	7.00	16
27	1001011727	Nguyễn Việt	Đạt	12/02/2000	TC10B	000629			16
28	1001011687	Đặng Hà	Đông	01/12/2004	TC10B	000630	130	5.75	16
29	1001010772	Phạm Thùy	Dương	12/11/2004	TC10B	000631	253	7.00	16
30	1001010780	Nguyễn Minh	Hải	26/04/2004	TC10B	000632	528	5.50	16
31	1001011348	Lộc Tuyết	Hậu	27/08/2004	TC10B	000665	130	5.75	16
32	1001011737	Dương Trung	Hiếu	10/10/2004	TC10B	000666			16
33	1001011739	Lê Xuân	Hòa	09/08/2004	TC10B	000667	253	4.50	16
34	1001010786	Nguyễn Văn	Hoàn	29/12/2004	TC10B	000668	346	8.50	16
35	1001011465	Trần Cảnh	Hưng	09/10/2004	TC10B	000669			16
36	1001011692	Đỗ Thị	Hường	02/12/2004	TC10B	000670	409	6.50	16
37	1001011355	Nguyễn Khánh	Huyền	02/04/2004	TC10B	000671	528	6.25	16
38	1001010794	Nguyễn Khánh	Huyền	04/11/2004	TC10B	000672	691	7.00	16
39	1001010795	Nguyễn Ngọc	Huyền	06/09/2004	TC10B	000673	765	7.25	16

40	1001010796	Phạm Thị Thanh	Huyền	25/06/2004	TC10B	000674	812	7.50	16
41	1001011693	Hoàng Văn	Khỏe	02/04/1996	TC10B	000675	130	6.00	16
42	1001011734	Cao Đỗ	Khởi	28/10/2003	TC10B	000676	253	6.00	16
43	1001011359	Nguyễn Thị	Lam	14/11/2004	TC10B	000677	346	5.25	16
44	1001010802	Nguyễn Tùng	Lâm	12/03/2004	TC10B	000678	409	6.50	16
45	1001010811	Ngô Hoàng Thùy	Linh	05/08/2004	TC10B	000679	528	7.50	16
46	1001010816	Đình Hoàng	Long	10/04/2004	TC10B	000680	691	5.50	16
47	1001010817	Mã Đức	Long	13/12/2004	TC10B	000681	765	7.00	16
48	1001011744	Phạm Hải	Long	07/09/2000	TC10B	000682			16
49	1001010820	Nguyễn Khánh	Ly	18/06/2004	TC10B	000683	812	7.75	16
50	1001010821	Nguyễn Khoa	Lý	12/08/2004	TC10B	000684	130	6.75	16
51	1001010826	Lê Hoàng	Minh	21/09/2004	TC10B	000685	253	5.00	16
52	1001010831	Đặng Xuân	Nam	23/11/2004	TC10B	000686	346	5.25	16
53	1001010215	Trần Trọng	Nghĩa	05/10/2004	TC10B	000687	409	6.50	16
54	1001010840	Mã Thảo	Nhi	25/01/2004	TC10B	000688	528	8.00	16
55	1001010848	Trần Mai	Phuong	29/12/2004	TC10B	000689	691	6.75	16
56	1001010850	Nguyễn Hoàng	Quân	27/08/2004	TC10B	000690	765	7.00	16
57	1001010855	Vũ Ngọc	Son	24/07/2004	TC10B	000691	812	6.50	16
58	1001010857	Hoàng Hà Băng	Tâm	10/08/2004	TC10B	000692	130	7.25	16
59	1001011664	Đỗ Văn	Thành	14/11/2004	TC10B	000693	253	4.50	16
60	1001010863	Phạm Đình Khoa	Thành	31/08/2004	TC10B	000694	346	5.75	16
61	1001010867	Phạm Phương	Thảo	13/02/2004	TC10B	000727	528	6.75	16
62	1001011460	Đỗ Đức	Thịnh	05/01/2004	TC10B	000728	691	6.25	16
63	1001011455	Hoàng Hà Anh	Thư	26/02/2004	TC10B	000729	765	5.25	16
64	1001011467	Đàm Phương	Thùy	19/10/2004	TC10B	000730	812	5.00	16
65	1001010879	Hà Ngọc	Trà	02/05/2004	TC10B	000731	130	4.25	16
66	1001011454	Đặng Quỳnh	Trang	07/10/2002	TC10B	000732	253	7.50	16
67	1001011396	Nguyễn Thị Huyền	Trang	06/12/2004	TC10B	000733	346	7.25	16
68	1001010891	Hoàng Anh	Vũ	26/08/2004	TC10B	000734			16
69	1001010894	Nguyễn Thị	Xuân	09/05/2004	TC10B	000735	409	6.75	16
70	1001010747	Lê Xuân	An	04/10/2004	TC10A	000736			17
71	1001011456	Hoàng Mỹ	Anh	09/11/2004	TC10A	000737	528	6.75	17
72	1001011441	Nguyễn Đào Vi	Anh	22/09/2001	TC10A	000738	691	4.50	17
73	1001011457	Nguyễn Phương	Anh	25/12/2004	TC10A	000739	765	6.75	17
74	1001011733	Nguyễn Quốc	Anh	09/12/2004	TC10A	000740			17
75	1001010753	Nguyễn Tuấn	Anh	30/10/2004	TC10A	000741	812	6.00	17

76	1001010755	Quách Duy	Anh	25/10/2004	TC10A	000742	130	7.50	17
77	1001011387	Nguyễn Thị	Chuyên	09/03/2004	TC10A	000743	253	7.25	17
78	1001011399	Lê Hoàng	Đạt	09/02/2004	TC10A	000744	346	3.75	17
79	1001010762	Nguyễn Tiến	Đạt	26/05/2004	TC10A	000745	409	6.75	17
80	1001010763	Lê Ngọc	Diệp	10/06/2004	TC10A	000746	528	4.75	17
81	1001010765	Nguyễn Hoàng	Đức	20/10/2004	TC10A	000747	691	4.50	17
82	1001010767	Nguyễn Mỹ	Dung	11/11/2004	TC10A	000748	765	5.00	17
83	1001010774	Trần Thùy	Dương	17/02/2004	TC10A	000749	812	4.50	17
84	1001011748	Chu Ngọc	Hải	11/02/2004	TC10A	000750			17
85	1001010437	Vũ Hồng	Hạnh	29/05/2004	TC10A	000751	130	5.50	17
86	1001011349	Phạm Thị Thanh	Hiền	26/01/2004	TC10A	000752			17
87	1001010783	Lương Trung	Hiếu	09/09/2004	TC10A	000753	253	5.75	17
88	1001010788	Nông Vũ	Hoàng	16/08/2004	TC10A	000754	346	6.25	17
89	1001011236	Bùi Thị	Hương	10/10/2003	TC10A	000755	409	6.00	17
90	1001010797	Lê Anh	Khánh	03/09/2004	TC10A	000756	765	5.50	17
91	1001010798	Phạm Duy	Khiêm	26/04/2004	TC10A	000757	528	7.50	17
92	1001010801	Nguyễn Tùng	Lâm	26/09/2004	TC10A	000758	691	6.50	17
93	1001010803	Cao Ngọc	Lan	19/08/2004	TC10A	000791	130	5.75	17
94	1001011363	Nguyễn Thảo	Linh	19/10/2003	TC10A	000792	253	5.25	17
95	1001011365	Hàn Ngọc	Long	13/12/2004	TC10A	000793	346	5.75	17
96	1001010818	Trịnh Phúc	Long	17/04/2004	TC10A	000794	409	5.75	17
97	1001011393	Trần Khánh	Ly	31/03/2003	TC10A	000795	528	8.50	17
98	1001011453	Đào Ngọc	Minh	18/07/2004	TC10A	000796	691	5.00	17
99	1001010828	Nguyễn Lương	Minh	02/08/2004	TC10A	000797	765	6.50	17
100	1001010834	Nguyễn Ngọc	Nghĩa	15/09/2004	TC10A	000798	812	6.00	17
101	1001010835	Phạm Hồng	Ngọc	20/04/2004	TC10A	000799	130	3.75	17
102	1001010229	Đỗ Thị Thảo	Nhi	23/01/2004	TC10A	000800	253	5.50	17
103	1001010844	Trần Hoàng	Phong	09/05/2004	TC10A	000801	346	6.25	17
104	1001010849	Đỗ Minh	Quân	02/02/2004	TC10A	000802	409	6.50	17
105	1001010852	Lê Phú	Quý	03/08/2003	TC10A	000803	528	5.50	17
106	1001011743	Nguyễn Hồng	Son	23/03/2000	TC10A	000804			17
107	1001010905	Phạm Trọng	Tài	16/12/2004	TC10A	000805	691	4.00	17
108	1001010858	Trần Hồng	Thái	09/03/2004	TC10A	000806	765	4.75	17
109	1001010862	Nguyễn Tiến	Thành	26/05/2004	TC10A	000807	812	7.50	17
110	1001010864	Hoàng Thị	Thảo	15/04/2003	TC10A	000808	130	7.00	17
111	1001010868	Lý Trí	Thiên	03/09/2004	TC10A	000809	253	5.75	17

112	1001010870	Vũ Minh	Thu	25/02/2004	TC10A	000810	346	4.00	17
113	1001010871	Đỗ Thu	Thuận	26/12/2002	TC10A	000811	409	3.75	17
114	1001010873	Nguyễn Thu	Thủy	15/12/2004	TC10A	000812	528	6.50	17
115	1001010878	Lê Quang	Toàn	17/03/2004	TC10A	000813	691	4.75	17
116	1001011383	Bùi Phương	Trang	23/12/2004	TC10A	000814	765	7.00	17
117	1001010881	Hà Thị Thu	Trang	08/02/2004	TC10A	000815	812	6.75	17
118	1001011732	Nguyễn Quốc	Tuấn	09/12/2004	TC10A	000816			17
119	1001010889	Nguyễn Phương	Uyên	13/07/2004	TC10A	000817	130	4.50	17
120	1001010890	Lăng Quốc	Việt	29/10/2004	TC10A	000818	253	5.25	17

Tổng số bài thi: 366

Hưng Yên. Ngày .. tháng .. năm 2023

Cán bộ chấm 1

Cán bộ chấm 2



Trịnh Thu Trang



Nguyễn Thị Bích Hương

**BẢNG ĐIỂM THI ĐHCQ K10 THI HẾT HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1001020926	Phạm Thị Thúy	An	11/11/2004	KD10A	000001	130	4.25	01
2	1001020024	Dương Phương	Anh	08/10/2004	KD10A	000002	253	6.50	01
3	1001021472	Lục Thảo	Anh	29/02/2004	KD10A	000003	812	7.75	01
4	1001020931	Nguyễn Minh	Anh	09/07/2004	KD10A	000004	346	4.25	01
5	1001020044	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	03/01/2003	KD10A	000005	409	6.00	01
6	1001020004	Nguyễn Tuấn	Anh	22/05/2000	KD10A	000006	528	5.25	01
7	1001020054	Trần Thị Kim	Anh	02/09/2004	KD10A	000007			01
8	1001021513	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	10/12/2004	KD10A	000008	691	7.00	01
9	1001020067	Trần Thị Ngọc	Ánh	07/12/2003	KD10A	000009	765	4.75	01
10	1001020073	Hà Linh	Chi	17/12/2004	KD10A	000010	812	4.50	01
11	1001020077	Nguyễn Thanh	Chúc	02/08/2004	KD10A	000011	130	5.00	01
12	1001021402	Vũ Phương	Đông	10/01/2004	KD10A	000012	253	6.50	01
13	1001020092	Đào Thị Thùy	Dương	05/11/2004	KD10A	000013	346	4.75	01
14	1001020097	Phạm Thị Mỹ	Duyên	27/07/2004	KD10A	000014	409	6.00	01
15	1001020102	Đặng Thị Thu	Hà	28/09/2004	KD10A	000015	528	4.75	01
16	1001020111	Nguyễn Đức	Hải	23/09/2004	KD10A	000016	691	7.25	01
17	1001020969	Hoàng Thu	Hiền	22/12/2004	KD10A	000017	765	6.50	01
18	1001020121	Hoàng Thu	Hiền	30/04/2004	KD10A	000018	812	4.50	01
19	1001020970	Trịnh Thị Ngọc	Hiền	24/11/2004	KD10A	000019	130	4.25	01
20	1001020974	Trần Thu	Hoài	14/09/2004	KD10A	000020	253	5.75	01
21	1001020134	Hoàng Thị	Huế	06/08/2004	KD10A	000021	346	4.25	01
22	1001020976	Hoàng Tuấn	Hùng	17/08/2003	KD10A	000022	409	6.75	01
23	1001020140	Lan	Hương	08/07/2004	KD10A	000023	528	4.00	01
24	1001020149	Lê Phương Khánh	Huyền	09/07/2004	KD10A	000024	691	6.75	01
25	1001021410	Trần Thị Thanh	Huyền	29/09/2003	KD10A	000025	765	5.50	01
26	1001021360	Bùi Thị Thu	Lan	09/07/2004	KD10A	000026	812	4.50	01
27	1001020162	Đỗ Phương	Liên	11/05/2004	KD10A	000027	130	3.75	01
28	1001020166	Đồng Thị Ngọc	Linh	25/08/2004	KD10A	000028	253	5.00	01
29	1001020178	Thân Ánh	Linh	20/09/2004	KD10A	000029	346	6.00	01
30	1001020179	Trần Như	Linh	20/12/2004	KD10A	000030	409	7.75	01

31	1001020185	Nguyễn Khánh	Ly	03/09/2004	KD10A	000031	528	6.75	01
32	1001021017	Nguyễn Ngọc	Mai	19/03/2004	KD10A	000032	691	7.00	01
33	1001021409	Vũ Thị Phương	Mai	25/08/2003	KD10A	000033	765	6.50	01
34	1001020204	Nguyễn Thị Trà	My	04/08/2004	KD10A	000065			01
35	1001020212	Trần Ánh	Ngân	12/08/2004	KD10A	000066	812	7.75	01
36	1001020213	Trần Thị	Ngân	09/11/2004	KD10A	000067	765	9.00	01
37	1001020220	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	20/11/2004	KD10A	000068	691	6.25	01
38	1001020226	Bùi Thị Lan	Nhi	08/07/2004	KD10A	000069	528	5.75	01
39	1001021036	Ngô Thị Yên	Nhi	11/12/2004	KD10A	000070	409	8.25	01
40	1001021038	Hà Thị	Nhung	04/02/2004	KD10A	000071	346	7.00	01
41	1001020244	Trần Thực	Oanh	30/03/2004	KD10A	000072	253	4.00	01
42	1001020250	Lương Thị Thu	Phuong	25/11/2004	KD10A	000073	130	4.00	01
43	1001020258	Phạm Thị	Quý	27/10/1983	KD10A	000074			01
44	1001020264	Phạm Như	Quỳnh	23/10/2004	KD10A	000075	765	6.00	01
45	1001020685	Đào Diễm	Tâm	23/10/2004	KD10A	000076	691	6.25	01
46	1001020275	Khúc Phương	Thảo	21/12/2004	KD10A	000077	528	6.50	01
47	1001021057	Nguyễn Phương	Thảo	16/10/2004	KD10A	000078	409	4.25	01
48	1001020283	Nguyễn Thị Thu	Thảo	15/10/2004	KD10A	000079			01
49	1001020284	Nhạc Thị Thanh	Thảo	15/02/2004	KD10A	000080	346	6.50	01
50	1001021064	Trịnh Anh	Thơ	29/08/2004	KD10A	000081	253	7.75	01
51	1001020294	Vũ Thị Thanh	Thư	30/10/2004	KD10A	000082	130	8.00	01
52	1001020300	Vũ Thu	Thủy	23/07/2004	KD10A	000083	691	6.75	01
53	1001020309	Đỗ Quỳnh	Trang	20/08/2004	KD10A	000084	528	4.25	01
54	1001020314	Nguyễn Thị	Trang	08/08/2004	KD10A	000085	409	5.50	01
55	1001021580	Phạm Thị	Trinh	06/12/2004	KD10A	000086	346	5.75	01
56	1001020454	Nguyễn Sơn	Tùng	25/10/2004	KD10A	000087	253	6.50	01
57	1001020329	Nguyễn Thị Tố	Uyên	23/04/2004	KD10A	000088	130	6.50	01
58	1001020331	Ngô Thị Thùy	Vân	22/01/2004	KD10A	000089	812	5.75	01
59	1001020338	Nguyễn Thị Ngọc	Vui	31/07/2004	KD10A	000090	409	6.00	01
60	1001021089	Ngô Hải	Yên	24/10/2004	KD10A	000091	346	5.75	01
61	1001020018	Đặng Tú	Anh	21/03/2004	KD10B	000092	253	6.50	02
62	1001020928	Hà Thị Loan	Anh	21/04/2004	KD10B	000093			02
63	1001020472	Lương Tuấn	Anh	06/08/2004	KD10B	000094	130	7.00	02
64	1001020040	Nguyễn Phương	Anh	18/09/2004	KD10B	000095	812	4.25	02
65	1001020045	Nguyễn Thị Phương	Anh	06/08/2004	KD10B	000096	765	5.25	02
66	1001020049	Nguyễn Tuấn	Anh	25/02/2004	KD10B	000097			02

67	1001020055	Trần Thị Vân	Anh	01/11/2004	KD10B	000129	812	5.50	02
68	1001020063	Phạm Thị Ngọc	Ánh	21/07/2004	KD10B	000130	528	5.25	02
69	1001020944	Hà Thị Yến	Chi	27/02/2004	KD10B	000131			02
70	1001020078	Đỗ Mạnh	Cường	09/11/2004	KD10B	000132	346	4.00	02
71	1001020084	Đỗ Thị Thùy	Dung	28/03/2004	KD10B	000133	253	5.50	02
72	1001020956	Nguyễn Thị Ngọc	Dương	25/10/2004	KD10B	000134	765	6.75	02
73	1001021408	Cao Thị	Giang	19/10/2004	KD10B	000135	691	4.25	02
74	1001020959	Nguyễn Thị Hương	Giang	08/03/2004	KD10B	000136			02
75	1001020103	Lê Thu	Hà	26/12/2004	KD10B	000137			02
76	1001020120	Dương Thị	Hiền	20/07/2004	KD10B	000138	812	7.75	02
77	1001020122	Trịnh Thị Thanh	Hiền	17/10/2002	KD10B	000139	130	7.50	02
78	1001020132	Nguyễn Đức	Hoàn	20/08/2004	KD10B	000140	409	6.75	02
79	1001020136	Lê Mạnh	Hùng	06/11/2004	KD10B	000141			02
80	1001021534	Lê Văn	Hùng	14/10/1999	KD10B	000142			02
81	1001021403	Ngô Thị	Hương	24/05/2004	KD10B	000143	691	6.00	02
82	1001020983	Trần Vũ Lan	Hương	25/01/2004	KD10B	000144	765	7.25	02
83	1001020987	Lê Thị	Huyền	15/12/2003	KD10B	000145			02
84	1001021750	Lê Thị	Huyền	30/04/2004	KD10B	000146	409	4.75	02
85	1001021416	Nguyễn Thị Minh	Khuê	30/08/2004	KD10B	000147	528	5.25	02
86	1001020159	Đào Hoàng	Lan	15/11/2004	KD10B	000148	812	4.00	02
87	1001021420	Hà Thị Thùy	Linh	07/09/2004	KD10B	000149			02
88	1001020174	Nguyễn Nhật	Linh	08/12/2003	KD10B	000150	130	3.50	02
89	1001020180	Trịnh Thị	Linh	08/08/2004	KD10B	000151	409	5.50	02
90	1001020182	Vũ Thùy	Linh	25/08/2004	KD10B	000152	528	7.00	02
91	1001020183	Đặng Kim	Long	26/03/2004	KD10B	000153			02
92	1001020186	Nguyễn Phương	Ly	13/11/2004	KD10B	000154	346	5.00	02
93	1001020192	Nguyễn Phan Thị Xuân	Mai	21/12/2004	KD10B	000155	253	5.50	02
94	1001020198	Phạm Thị	Mến	23/07/2004	KD10B	000156	765	3.75	02
95	1001021474	Nguyễn Phương	Nam	04/10/2003	KD10B	000157			02
96	1001020214	Hà Trọng	Nghĩa	24/03/2003	KD10B	000158	691	7.00	02
97	1001020222	Trịnh Minh	Ngọc	30/06/2004	KD10B	000159	346	7.75	02
98	1001021556	Chu Yến	Nhi	04/08/2004	KD10B	000160	253	5.50	02
99	1001020232	Nguyễn Tuyết	Nhi	28/09/2004	KD10B	000161	130	3.75	02
100	1001020239	Lê Hồng	Nhung	04/02/2004	KD10B	000193	812	4.00	02
101	1001020245	Vũ Hương	Oanh	20/08/2004	KD10B	000194	765	3.50	02
102	1001021044	Lưu Hà	Phương	28/01/2004	KD10B	000195	691	2.75	02

103	1001020252	Nhâm Trần Mai	Phuong	16/05/2003	KD10B	000196	528	6.00	02
104	1001020259	Chu Thị	Quỳnh	17/08/2004	KD10B	000197	409	7.50	02
105	1001021051	Phạm Như	Quỳnh	02/10/2004	KD10B	000198	346	7.25	02
106	1001020268	Đỗ Thanh	Tâm	20/12/2004	KD10B	000199	253	7.50	02
107	1001020273	Đinh Thị Thanh	Thảo	19/08/2004	KD10B	000200	130	5.00	02
108	1001020276	Lê Phương	Thảo	20/09/2004	KD10B	000201	765	4.50	02
109	1001021427	Nguyễn Thị	Thảo	30/05/2004	KD10B	000202	691	5.00	02
110	1001020285	Phạm Thị	Thảo	28/07/2004	KD10B	000203			02
111	1001021446	Nguyễn Thị	Thoa	28/08/1999	KD10B	000204	528	5.75	02
112	1001020301	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	03/06/2004	KD10B	000205	409	4.75	02
113	1001020899	Nguyễn Quỳnh Ngọc	Trân	17/12/2004	KD10B	000206	346	4.75	02
114	1001020315	Nguyễn Thị Kiều	Trang	24/07/2004	KD10B	000207	253	5.50	02
115	1001020316	Nguyễn Thị Thu	Trang	15/08/2004	KD10B	000208	130	4.75	02
116	1001021080	Lê Thanh	Trúc	07/05/2004	KD10B	000209	765	3.50	02
117	1001020327	Bùi Cát	Tường	27/11/2004	KD10B	000210	691	3.50	02
118	1001020330	Trịnh Thu	Uyên	01/01/2004	KD10B	000211	528	4.50	02
119	1001020332	Đỗ Hạ	Vi	28/05/2004	KD10B	000212	409	5.00	02
120	1001021444	Nguyễn Hoàng Yến	Vy	31/07/2004	KD10B	000213	346	8.25	02
121	1001020345	Trịnh Thị Hải	Yến	20/07/2004	KD10B	000214	253	5.25	02
122	1001020019	Đinh Thị Lan	Anh	08/04/2004	KD10C	000215	130	4.50	03
123	1001020025	Hoàng Thị Mai	Anh	02/08/2004	KD10C	000216	812	4.75	03
124	1001020034	Ngô Ngọc	Anh	05/12/2004	KD10C	000217	765	4.25	03
125	1001020041	Nguyễn Phương	Anh	24/07/2004	KD10C	000218	691	4.75	03
126	1001021425	Nguyễn Thị Phương	Anh	17/12/2004	KD10C	000219	528	6.00	03
127	1001020934	Nguyễn Thị Phương	Anh	26/02/2004	KD10C	000220	409	5.75	03
128	1001020937	Nguyễn Tuấn	Anh	19/05/2004	KD10C	000221	346	4.25	03
129	1001021405	Trịnh Ngọc	Anh	21/06/2004	KD10C	000222	253	7.50	03
130	1001020062	Phạm Hồng	Ánh	19/08/2004	KD10C	000223	130	5.75	03
131	1001020946	Lê Thảo	Chi	15/02/2004	KD10C	000224	812	5.00	03
132	1001020075	Nguyễn Thị Mai	Chi	24/09/2004	KD10C	000256	130	5.75	03
133	1001020080	Hoàng Anh	Đào	24/10/2002	KD10C	000257	253	5.50	03
134	1001021742	Cao Trung	Đức	26/12/2000	KD10C	000258			03
135	1001020085	Lê Thị Thùy	Dung	05/12/2004	KD10C	000259	409	8.00	03
136	1001020087	Nguyễn Thị Thanh	Dung	17/03/2004	KD10C	000260	528	5.00	03
137	1001020093	Nguyễn Thị Thùy	Dương	30/05/2004	KD10C	000261	691	5.00	03
138	1001020104	Nguyễn Nguyệt	Hà	14/10/2002	KD10C	000262			03

139	1001020112	Bùi Thanh	Hằng	19/12/2004	KD10C	000263	812	8.00	03
140	1001020968	Đỗ Thị Thu	Hiền	22/01/2004	KD10C	000264	130	8.00	03
141	1001020123	Nguyễn Minh	Hiền	27/11/2004	KD10C	000265	253	4.50	03
142	1001020133	Đường Huy	Hoàng	10/01/2004	KD10C	000266	346	6.25	03
143	1001020141	Ngô Thu	Hương	12/03/2003	KD10C	000267	409	8.50	03
144	1001020145	Cao Đức	Huy	28/08/2004	KD10C	000268	528	7.50	03
145	1001020442	Nguyễn Thị Minh	Huyền	02/12/2004	KD10C	000269	691	7.00	03
146	1001020154	Nguyễn Minh	Khương	06/10/2003	KD10C	000270	765	6.25	03
147	1001020160	Phan Thị Phương	Lan	27/06/2004	KD10C	000271	812	7.25	03
148	1001021442	Đoàn Khánh	Linh	15/01/2004	KD10C	000272	130	8.00	03
149	1001020168	Lê Thị Ngọc	Linh	10/11/2004	KD10C	000273	253	6.25	03
150	1001021014	Trần Khánh	Ly	09/10/2004	KD10C	000274	346	5.00	03
151	1001021411	Đỗ Thị Ngọc	Minh	10/08/2004	KD10C	000275	409	3.25	03
152	1001020207	Nguyễn Thị Ngọc	Nam	08/04/2004	KD10C	000276	528	4.00	03
153	1001021412	Cao Thị Bích	Ngọc	20/09/2004	KD10C	000277	691	5.00	03
154	1001021032	Trương Thị	Ngọc	30/07/2004	KD10C	000278	765	5.00	03
155	1001020227	Đào Yến	Nhi	18/11/2004	KD10C	000279	812	5.50	03
156	1001021406	Nguyễn Tuyết	Nhi	13/12/2004	KD10C	000280	130	6.50	03
157	1001020240	Nguyễn Hồng	Nhung	31/12/2004	KD10C	000281	253	3.00	03
158	1001021559	Vương Minh	Phú	18/10/2004	KD10C	000282	346	7.50	03
159	1001020846	Nguyễn Quỳnh	Phương	11/07/2004	KD10C	000283	409	4.25	03
160	1001021049	Lưu Thị Hồng	Quỳnh	18/12/2004	KD10C	000284	528	4.00	03
161	1001021050	Lại Thị Như	Quỳnh	25/01/2004	KD10C	000285	691	7.75	03
162	1001021297	Phạm Thị Như	Quỳnh	13/02/2003	KD10C	000286			03
163	1001021407	Ngô Minh	Tâm	08/08/2004	KD10C	000287	765	6.50	03
164	1001020277	Lê Phương	Thảo	28/10/2004	KD10C	000319			03
165	1001021413	Nguyễn Phương	Thảo	16/06/2004	KD10C	000320	765	6.50	03
166	1001021058	Nguyễn Phương	Thảo	17/08/2004	KD10C	000321	691	9.25	03
167	1001021061	Phạm Phương	Thảo	26/08/2004	KD10C	000322	528	7.50	03
168	1001020286	Phùng Lê Phương	Thảo	17/09/2004	KD10C	000323	409	5.75	03
169	1001020371	Nguyễn Thị Ngọc	Thom	01/07/2004	KD10C	000324	346	8.25	03
170	1001021066	Nguyễn Thị Hoài	Thương	18/11/2004	KD10C	000325	253	6.75	03
171	1001020296	Nguyễn Đôn	Thường	08/05/1984	KD10C	000326	346	6.50	03
172	1001021072	Nguyễn Ngọc	Trâm	28/10/2003	KD10C	000327	130	4.75	03
173	1001020310	Lê Thị Thùy	Trang	08/03/2004	KD10C	000328	528	5.50	03
174	1001021575	Luận Thị	Trang	18/08/2004	KD10C	000329	409	8.25	03

175	1001021590	Nguyễn Quỳnh	Trang	12/10/2004	KD10C	000330	346	8.00	03
176	1001021318	Nguyễn Thị Thu	Trang	01/11/2004	KD10C	000331	253	3.75	03
177	1001020324	Lò Hà	Trung	27/12/2004	KD10C	000332	346	6.00	03
178	1001020328	Lê Ngọc Tài	Tuyển	05/02/2004	KD10C	000333	130	6.75	03
179	1001021085	Quản Đức	Việt	04/04/2002	KD10C	000334			03
180	1001020339	Nguyễn Thị	Xuân	13/07/2004	KD10C	000335	812	6.25	03
181	1001020020	Đỗ Hải	Anh	15/12/2004	KD10D	000336	409	6.50	04
182	1001020026	Hoàng Thị Phương	Anh	03/02/2004	KD10D	000337	346	6.25	04
183	1001020035	Nguyễn Châu	Anh	11/12/2004	KD10D	000338	253	6.50	04
184	1001021475	Nguyễn Thị Hoài	Anh	09/07/2004	KD10D	000339	130	4.25	04
185	1001020047	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	17/10/2004	KD10D	000340	812	7.25	04
186	1001020050	Nguyễn Việt	Anh	23/08/2004	KD10D	000341	765	5.00	04
187	1001021133	Trần Thị Kiều	Anh	05/08/2004	KD10D	000342	691	5.50	04
188	1001020056	Vũ Nguyễn Hải	Anh	15/12/2004	KD10D	000343	253	5.25	04
189	1001020068	Nguyễn Ngọc	Bích	30/06/2004	KD10D	000344	130	4.00	04
190	1001020499	Nguyễn Thị Bảo	Chi	08/09/2004	KD10D	000345	812	7.00	04
191	1001021516	Nguyễn Thị Anh	Đào	13/02/2004	KD10D	000346	765	6.25	04
192	1001020953	Phạm Thuý	Dung	05/11/2004	KD10D	000347			04
193	1001020094	Nguyễn Thuý	Dương	12/02/2004	KD10D	000348	691	7.00	04
194	1001021519	Nguyễn Thị Thu	Giang	18/09/2004	KD10D	000349	528	6.75	04
195	1001020105	Nguyễn Thị Thanh	Hà	06/06/2004	KD10D	000350	409	4.00	04
196	1001020964	Lê Thị Thu	Hằng	04/01/2004	KD10D	000382	130	4.50	04
197	1001020127	Nguyễn Phương	Hoa	22/10/2004	KD10D	000383	253	7.00	04
198	1001020135	Lê Thị	Huế	26/01/2004	KD10D	000384	346	6.00	04
199	1001020137	Đinh Lê Quốc	Hưng	03/06/2004	KD10D	000385	409	6.75	04
200	1001020979	Nguyễn Lan	Hương	25/12/2004	KD10D	000386	528	5.75	04
201	1001021419	Nguyễn Thị Diệu	Hương	29/07/2004	KD10D	000387	691	5.25	04
202	1001021098	Đỗ Quang	Huy	18/12/2002	KD10D	000388	765	5.75	04
203	1001020150	Nguyễn Thị Thu	Huyền	18/02/2004	KD10D	000389	812	5.25	04
204	1001020153	Trần Quang	Khởi	21/11/2004	KD10D	000390	130	3.75	04
205	1001020155	Lê Thị Vân	Kiều	06/08/2004	KD10D	000391	253	6.50	04
206	1001020999	Đỗ Diệu	Linh	24/10/2004	KD10D	000392	346	5.50	04
207	1001020169	Lê Thị Thùy	Linh	26/12/2004	KD10D	000393	409	5.75	04
208	1001020176	Nguyễn Thị Khánh	Linh	23/01/2004	KD10D	000394	528	3.75	04
209	1001020181	Trịnh Thùy	Linh	17/04/2004	KD10D	000395	691	4.00	04
210	1001021010	Đỗ Ngọc Hương	Ly	25/09/2004	KD10D	000396	765	5.25	04

211	1001020187	Dương Ngọc	Mai	31/05/2004	KD10D	000397	812	6.50	04
212	1001020195	Tạ Ngọc	Mai	14/08/2004	KD10D	000398	130	5.00	04
213	1001020197	Trần Duy	Mạnh	02/09/2004	KD10D	000399			04
214	1001020199	Nguyễn Chiêu	Minh	08/07/2004	KD10D	000400	253	4.75	04
215	1001021023	Nông Hoàng	Nam	18/04/2004	KD10D	000401	346	6.25	04
216	1001020216	Lê Thị Bích	Ngọc	15/03/2004	KD10D	000402	409	3.50	04
217	1001021614	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	02/12/2004	KD10D	000403	528	4.75	04
218	1001020228	Đinh Yến	Nhi	03/02/2004	KD10D	000404	691	3.50	04
219	1001020233	Nguyễn Yến	Nhi	28/11/2004	KD10D	000405	765	7.75	04
220	1001021121	Hoàng Hồng	Nhung	01/12/2004	KD10D	000406	812	5.00	04
221	1001020241	Nguyễn Thị	Nhung	22/10/2003	KD10D	000407	130	8.75	04
222	1001021122	Ngô Thị Kim	Oanh	13/05/2004	KD10D	000408	253	6.00	04
223	1001020248	Đinh Thị Quỳnh	Phuong	25/10/2003	KD10D	000409	346	6.25	04
224	1001021046	Nguyễn Thị Ánh	Phuong	10/02/2004	KD10D	000410	409	4.00	04
225	1001020260	Nguyễn Thị	Quyên	02/11/2004	KD10D	000411	528	6.00	04
226	1001021561	Hoàng Ngọc	Son	17/04/2004	KD10D	000412	691	5.75	04
227	1001020269	Vũ Hồng	Thái	11/07/2004	KD10D	000413	765	6.75	04
228	1001020278	Nguyễn Phuong	Thảo	12/11/2004	KD10D	000445	253	6.25	04
229	1001021439	Nguyễn Thạch	Thảo	03/07/2004	KD10D	000446	346	5.00	04
230	1001020287	Tạ Thị Phuong	Thảo	23/02/2004	KD10D	000447	409	7.00	04
231	1001020290	Phạm Thị	Thom	19/02/2004	KD10D	000448	528	6.50	04
232	1001021670	Lê Ngọc	Thúy	02/06/2004	KD10D	000449	691	6.75	04
233	1001020306	Nguyễn Thị Minh	Trâm	21/09/2004	KD10D	000450	765	4.75	04
234	1001021073	Lê Huyền	Trang	15/12/2004	KD10D	000451	812	5.25	04
235	1001020311	Lương Thị	Trang	29/10/2004	KD10D	000452	130	7.00	04
236	1001020317	Nguyễn Thị Thùy	Trang	05/09/2004	KD10D	000453	253	6.75	04
237	1001020325	Lương Thị Ngọc	Tú	30/12/2004	KD10D	000454	346	5.50	04
238	1001021435	Lưu Đình	Tuyển	05/12/2004	KD10D	000455	409	5.75	04
239	1001020334	Đặng Ngọc	Vinh	22/08/2004	KD10D	000456	528	7.75	04
240	1001021086	Nguyễn Thị	Xuân	23/06/2004	KD10D	000457	691	8.00	04
241	1001020021	Đỗ Phuong	Anh	04/11/2004	KD10E	000458	765	6.75	05
242	1001020029	Lê Quỳnh	Anh	24/11/2003	KD10E	000459	812	5.75	05
243	1001020036	Nguyễn Hà	Anh	14/12/2004	KD10E	000460	130	7.75	05
244	1001020042	Nguyễn Thị Lan	Anh	04/09/2004	KD10E	000461	253	6.00	05
245	1001021102	Nguyễn Thị Thảo	Anh	09/10/2004	KD10E	000462	346	7.25	05
246	1001020051	Nguyễn Việt	Anh	14/04/2003	KD10E	000463	409	7.25	05

247	1001020057	Vũ Thảo	Anh	12/02/2004	KD10E	000464	528	6.25	05
248	1001020060	Nguyễn Thị	Ánh	23/11/2004	KD10E	000465	691	6.50	05
249	1001020069	Phạm Ngọc	Bích	11/08/2004	KD10E	000466			05
250	1001021433	Đình Thành	Đạt	17/03/2004	KD10E	000467	765	3.75	05
251	1001020088	Tạ Thùy	Dung	02/03/2004	KD10E	000468	812	6.00	05
252	1001020095	Nguyễn Thùy	Dương	14/11/2004	KD10E	000469	130	6.00	05
253	1001020101	Nguyễn Trà	Giang	26/02/2004	KD10E	000470	253	5.00	05
254	1001020107	Nguyễn Thu	Hà	14/09/2004	KD10E	000471	346	5.00	05
255	1001020113	Dương Thanh	Hằng	04/02/2004	KD10E	000472	409	7.25	05
256	1001020116	Lê Thị	Hạnh	29/09/2004	KD10E	000473	528	4.75	05
257	1001020117	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	06/02/2004	KD10E	000474	691	4.75	05
258	1001020972	Trương Thị Hồng	Hoa	01/11/2004	KD10E	000475	765	4.25	05
259	1001020789	Trịnh Thị	Huế	11/11/2004	KD10E	000476			05
260	1001020139	Đường Thị	Hương	08/02/2004	KD10E	000508	130	6.75	05
261	1001020980	Nguyễn Thị Lan	Hương	30/12/2004	KD10E	000509	253	6.50	05
262	1001021539	Nguyễn Hữu	Huy	16/03/2004	KD10E	000510			05
263	1001020151	Nguyễn Thu	Huyền	18/04/2004	KD10E	000511	346	7.00	05
264	1001020156	Vũ Thị	Lam	05/10/2004	KD10E	000512	409	6.25	05
265	1001020997	Trần Thị Hương	Lan	08/05/2004	KD10E	000513	528	6.75	05
266	1001020163	Đỗ Thị	Linh	31/03/2004	KD10E	000514	691	7.25	05
267	1001020601	Lưu Thùy	Linh	17/09/2004	KD10E	000515	765	7.25	05
268	1001021421	Nguyễn Thị Thùy	Linh	26/02/2004	KD10E	000516	812	7.75	05
269	1001021549	Nguyễn Thị Thùy	Linh	26/07/2004	KD10E	000517	253	7.25	05
270	1001021012	Hoàng Hương	Ly	02/12/2004	KD10E	000518	130	6.25	05
271	1001020189	Lê Ngọc	Mai	29/06/2004	KD10E	000519	346	7.75	05
272	1001021424	Trần Ngọc	Mai	29/02/2004	KD10E	000520	409	7.50	05
273	1001020200	Nguyễn Đức	Minh	28/02/2004	KD10E	000521	528	6.00	05
274	1001020208	Trần Thành	Nam	14/01/2004	KD10E	000522	691	4.75	05
275	1001020217	Lê Yên	Ngọc	17/12/2004	KD10E	000523	765	7.25	05
276	1001020223	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	05/12/2004	KD10E	000524	812	7.50	05
277	1001021034	Dương Hoàng	Nhi	14/12/2003	KD10E	000525	130	6.75	05
278	1001020234	Phùng Yên	Nhi	06/09/2004	KD10E	000526	253	8.50	05
279	1001021039	Phan Thị Hồng	Nhung	14/05/2004	KD10E	000527	346	6.50	05
280	1001021042	Dương Thanh	Phương	16/09/2004	KD10E	000528	409	7.75	05
281	1001021560	Nguyễn Thùy	Phương	07/08/2004	KD10E	000529	528	7.75	05
282	1001020253	Phạm Thị Thu	Phương	28/02/2004	KD10E	000530	691	8.25	05

283	1001020370	Phạm Thị Lệ	Quyên	27/10/2004	KD10E	000531	765	6.50	05
284	1001021418	Nguyễn Hồng	Son	15/11/2004	KD10E	000532	812	5.00	05
285	1001020270	Đỗ Phương	Thanh	07/10/2004	KD10E	000533	130	6.25	05
286	1001020279	Nguyễn Phương	Thảo	30/10/2004	KD10E	000534	253	6.25	05
287	1001020282	Nguyễn Thanh	Thảo	28/08/2004	KD10E	000535	346	8.00	05
288	1001021063	Trịnh Thu	Thảo	12/11/2002	KD10E	000536	409	7.00	05
289	1001021572	Phan Thị	Thom	29/12/2003	KD10E	000537	528	6.25	05
290	1001020299	Phạm Thị	Thủy	18/06/2004	KD10E	000538	691	4.75	05
291	1001020307	Bùi Thị Huyền	Trang	19/06/2004	KD10E	000539	765	6.25	05
292	1001020312	Lưu Thị Thủy	Trang	03/08/2004	KD10E	000571	812	3.00	05
293	1001020318	Nguyễn Thu	Trang	26/06/2004	KD10E	000572	765	4.75	05
294	1001020321	Phan Minh	Trang	31/10/2004	KD10E	000573	691	7.25	05
295	1001021320	Trần Đặng Kiều	Trang	08/07/2004	KD10E	000574	528	5.50	05
296	1001021579	Vũ Thị Kiều	Trang	15/01/2004	KD10E	000575	409	4.25	05
297	1001020322	Vũ Thu	Trang	12/06/2004	KD10E	000576	346	6.00	05
298	1001021581	Ngô Anh	Tú	24/10/2004	KD10E	000577	253	6.50	05
299	1001021082	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	22/09/2004	KD10E	000578	130	6.00	05
300	1001020335	Đinh Quang	Vinh	11/02/2004	KD10E	000579	812	6.00	05
301	1001020340	Trần Thị Hương	Xuân	09/08/2004	KD10E	000580	765	7.25	05
302	1001020022	Đỗ Quốc	Anh	28/02/2004	KD10G	000581	691	7.00	06
303	1001020031	Lê Thị Lan	Anh	23/06/2004	KD10G	000582	528	3.50	06
304	1001021417	Lưu Thị Quỳnh	Anh	17/08/2004	KD10G	000583	409	8.75	06
305	1001020037	Nguyễn Hoàng	Anh	03/01/2004	KD10G	000584	346	5.50	06
306	1001021473	Nguyễn Thị Mai	Anh	13/01/2001	KD10G	000585	253	4.00	06
307	1001020048	Nguyễn Thị Vân	Anh	26/01/2004	KD10G	000586	130	5.50	06
308	1001020485	Nông Thị Thục	Anh	23/08/2004	KD10G	000587	812	6.00	06
309	1001020058	Chu Thị	Ánh	26/09/2004	KD10G	000588	765	6.25	06
310	1001020065	Trần Ngọc	Ánh	17/09/2004	KD10G	000589	691	6.50	06
311	1001020070	Nguyễn Như	Bình	10/11/2004	KD10G	000590	528	5.25	06
312	1001020074	Nguyễn Thị Khánh	Chi	19/11/2004	KD10G	000591	409	5.50	06
313	1001020947	Nguyễn Thị Lệ	Chi	05/07/2004	KD10G	000592	346	7.75	06
314	1001020950	Đặng Ngọc	Diễm	21/12/2004	KD10G	000593	253	3.50	06
315	1001020091	Phạm Quang	Dũng	25/11/2004	KD10G	000594	130	5.75	06
316	1001020957	Cao Kỳ	Duyên	13/01/2004	KD10G	000595	528	7.25	06
317	1001020960	Phạm Hương	Giang	20/05/2004	KD10G	000596	691	4.50	06
318	1001020108	Nguyễn Việt	Hà	09/10/2004	KD10G	000597	765	7.25	06

319	1001021390	Vũ Văn	Hậu	01/01/2004	KD10G	000598			06
320	1001021529	Trần Thị Thu	Hòa	13/09/2004	KD10G	000599	812	4.75	06
321	1001020973	Nguyễn Thị	Hoài	28/07/2004	KD10G	000600	346	3.25	06
322	1001020975	Đỗ Thị	Huệ	17/04/2004	KD10G	000601	253	6.50	06
323	1001021535	Dương Thu	Hương	09/04/2004	KD10G	000602	130	5.25	06
324	1001021423	Nguyễn Thị Mai	Hương	17/02/2004	KD10G	000633	130	5.25	06
325	1001020147	Đỗ Thị Thúy	Huyền	03/04/2004	KD10G	000634	253	4.50	06
326	1001020152	Phùng Khánh	Huyền	11/01/2004	KD10G	000635	346	6.50	06
327	1001020157	Trần Thanh	Lâm	05/05/2004	KD10G	000636	409	4.50	06
328	1001020367	Đoàn Khánh	Linh	03/04/2004	KD10G	000637	528	6.00	06
329	1001020170	Nguyễn Bảo	Linh	21/08/2004	KD10G	000638	691	7.00	06
330	1001020177	Nguyễn Thùy	Linh	25/08/2004	KD10G	000639	765	5.75	06
331	1001021013	Lại Thị Thảo	Ly	19/09/2004	KD10G	000640	812	6.00	06
332	1001020196	Trần Thị Ngọc	Mai	12/09/2004	KD10G	000641	130	8.00	06
333	1001021020	Nguyễn Văn	Minh	26/01/2004	KD10G	000642	253	5.75	06
334	1001021745	Nguyễn Trà	My	27/03/2003	KD10G	000643	346	6.75	06
335	1001020209	Đào Thị Quỳnh	Nga	01/01/2004	KD10G	000644	409	7.50	06
336	1001020219	Nguyễn Kim	Ngọc	13/09/2004	KD10G	000645	528	7.25	06
337	1001020225	Nguyễn Thị Thanh	Nhài	17/07/2004	KD10G	000646	691	7.25	06
338	1001021035	Hoàng Nguyệt	Nhi	09/05/2004	KD10G	000647	765	6.00	06
339	1001020235	Trịnh Yến	Nhi	13/10/2004	KD10G	000648	812	4.75	06
340	1001021738	Nguyễn Thị	Nhung	19/08/2004	KD10G	000649			06
341	1001020242	Trịnh Thị Hồng	Nhung	20/05/2004	KD10G	000650	253	6.00	06
342	1001021749	Vũ Đình	Phong	26/07/2002	KD10G	000651			06
343	1001021043	Lê Hoàng Bảo	Phương	15/11/2003	KD10G	000652	409	7.00	06
344	1001020981	Phạm Thu	Phương	06/11/2004	KD10G	000653	528	6.50	06
345	1001020261	Trương Thị	Quyên	16/02/2004	KD10G	000654	691	4.50	06
346	1001020267	Trương Hồng	Son	01/02/2004	KD10G	000655	765	4.25	06
347	1001020272	Đào Thanh	Thảo	29/01/2004	KD10G	000656	812	5.75	06
348	1001020280	Nguyễn Phương	Thảo	18/05/2002	KD10G	000657			06
349	1001021725	Nguyễn Thị	Thảo	21/04/2004	KD10G	000658	253	4.50	06
350	1001021404	Trần Thị Phương	Thảo	08/03/2004	KD10G	000659	346	5.50	06
351	1001020288	Cao Thị	Thi	20/02/2004	KD10G	000660	409	6.00	06
352	1001021065	Trần Thị Hà	Thu	06/01/2004	KD10G	000661	528	7.00	06
353	1001020298	Đỗ Thị	Thùy	01/08/2004	KD10G	000662	691	4.00	06
354	1001021068	Đỗ Thị Minh	Thùy	16/10/2004	KD10G	000663	765	4.75	06

355	1001020308	Chu Thị Huyền	Trang	27/10/2004	KD10G	000664	812	4.25	06
356	1001020900	Mẫn Thị	Trang	28/05/2004	KD10G	000695	130	5.25	06
357	1001020451	Nguyễn Thùy	Trang	29/02/2004	KD10G	000696	253	5.25	06
358	1001021582	Trần Ngọc	Tuấn	08/03/2004	KD10G	000697	346	5.75	06
359	1001021583	Trần Thị Ánh	Tuyết	11/08/2004	KD10G	000698	409	6.00	06
360	1001021084	Đặng Thị Thảo	Vân	21/06/2004	KD10G	000699	528	5.00	06
361	1001020336	Hồ Đức	Vũ	27/08/2004	KD10G	000700			06
362	1001021088	Nguyễn Thị Như	Ý	01/06/2004	KD10G	000701	691	5.00	06
363	1001020023	Đỗ Văn	Anh	23/12/2003	KD10H	000702	765	5.00	07
364	1001020032	Lê Thị Quỳnh	Anh	30/12/2004	KD10H	000703	812	5.75	07
365	1001020038	Nguyễn Hữu	Anh	28/02/2004	KD10H	000704	130	3.50	07
366	1001020043	Nguyễn Thị Minh	Anh	20/10/2004	KD10H	000705	253	5.00	07
367	1001020936	Nguyễn Thị Vân	Anh	18/12/2004	KD10H	000706	346	2.75	07
368	1001020053	Tạ Tuấn	Anh	28/08/2004	KD10H	000707	409	3.75	07
369	1001020059	Nguyễn Ngọc	Ánh	29/04/2004	KD10H	000708			07
370	1001020061	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	24/07/2004	KD10H	000709	528	5.00	07
371	1001020896	Trương Minh	Châu	20/08/2004	KD10H	000710	691	5.50	07
372	1001021422	Nghiêm Quỳnh	Chi	29/02/2004	KD10H	000711	765	6.50	07
373	1001020082	Vũ Thị	Dịu	10/07/2004	KD10H	000712	812	8.50	07
374	1001020955	Đặng Thùy	Dương	21/04/2004	KD10H	000713	130	7.25	07
375	1001020096	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	24/10/2004	KD10H	000714			07
376	1001020099	Nguyễn Thị Hương	Giang	08/10/2004	KD10H	000715	253	6.75	07
377	1001020100	Nguyễn Thu	Giang	21/11/2003	KD10H	000716	346	3.00	07
378	1001021347	Phạm Thanh	Giang	09/11/2004	KD10H	000717	409	7.00	07
379	1001021521	Trần Ngọc	Hà	08/04/2004	KD10H	000718	528	6.50	07
380	1001020119	Nguyễn Thị	Hậu	12/12/2004	KD10H	000719	691	5.75	07
381	1001020553	Nguyễn Thúy	Hiền	09/07/2004	KD10H	000720	765	5.50	07
382	1001020129	Trần Thu	Hoài	17/03/2004	KD10H	000721	812	6.75	07
383	1001021533	Trần Thị	Huệ	26/03/2004	KD10H	000722	130	5.25	07
384	1001020978	Hà Thị Thu	Hương	28/09/2004	KD10H	000723	253	7.00	07
385	1001020142	Nguyễn Thị Xuân	Hương	05/08/2004	KD10H	000724	346	7.50	07
386	1001020143	Tạ Thị	Hương	07/07/2004	KD10H	000725	409	6.50	07
387	1001020148	Lê Khánh	Huyền	16/09/2004	KD10H	000726	528	6.50	07
388	1001020990	Trần Thị	Huyền	26/07/2002	KD10H	000759	765	7.25	07
389	1001020158	Đinh Ngọc	Lâm	01/08/2003	KD10H	000760			07
390	1001020165	Đoàn Ngọc	Linh	04/03/2004	KD10H	000761	691	6.50	07

391	1001020171	Nguyễn Hà	Linh	08/04/2004	KD10H	000762	528	6.75	07
392	1001020173	Nguyễn Ngọc	Linh	21/11/2003	KD10H	000763	409	6.25	07
393	1001020172	Nguyễn Ngọc	Linh	24/11/2004	KD10H	000764	346	6.00	07
394	1001021006	Nguyễn Thùy	Linh	25/10/2004	KD10H	000765	253	5.50	07
395	1001020621	Lê Thị Thảo	Ly	03/02/2004	KD10H	000766	130	4.75	07
396	1001020191	Nguyễn Ngọc	Mai	09/08/2004	KD10H	000767	691	3.50	07
397	1001020194	Nguyễn Thị Hoàng	Mai	11/08/2004	KD10H	000768	528	5.00	07
398	1001021018	Trần Thị Ngọc	Mai	04/02/2004	KD10H	000769	409	5.75	07
399	1001020201	Vũ Quang	Minh	21/01/2004	KD10H	000770	346	4.50	07
400	1001021026	Đỗ Thị	Ngân	09/10/2004	KD10H	000771	253	5.00	07
401	1001021029	Nguyễn Minh	Ngọc	15/11/2004	KD10H	000772	130	7.50	07
402	1001021159	Đặng Thị Thanh	Nhàn	23/10/2004	KD10H	000773			07
403	1001020230	Lã Yến	Nhi	14/03/2004	KD10H	000774	812	4.25	07
404	1001020653	Bùi Thị	Nhung	09/09/2004	KD10H	000775	528	7.00	07
405	1001020243	Đỗ Quốc	Oai	01/01/2004	KD10H	000776	409	3.75	07
406	1001020249	Lê Thị Thu	Phuong	12/08/2004	KD10H	000777	346	5.00	07
407	1001021045	Nguyễn Thị	Phuong	20/04/2004	KD10H	000778	253	8.25	07
408	1001020254	Trương Thu	Phuong	25/10/2004	KD10H	000779	130	5.50	07
409	1001020263	Khổng Thanh	Quỳnh	13/10/2004	KD10H	000780			07
410	1001021053	Lê Anh	Tài	28/09/2004	KD10H	000781	812	8.00	07
411	1001020274	Đỗ Thị Thu	Thảo	14/11/2004	KD10H	000782	765	6.50	07
412	1001020281	Nguyễn Phương	Thảo	14/09/2004	KD10H	000783	346	3.75	07
413	1001021060	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06/07/2004	KD10H	000784	253	4.25	07
414	1001021731	Phạm Thị Phương	Thảo	11/03/2004	KD10H	000785	130	5.25	07
415	1001021448	Dương Đình	Thi	14/06/2004	KD10H	000786			07
416	1001021308	Huỳnh Thị Thanh	Thư	08/10/2004	KD10H	000787	812	6.75	07
417	1001021573	Lê Thị	Thủy	18/01/2004	KD10H	000788			07
418	1001021447	Đỗ Lê Minh	Trang	25/05/2004	KD10H	000789	765	7.50	07
419	1001020313	Nguyễn Quỳnh	Trang	28/09/2004	KD10H	000790	691	5.00	07
420	1001020326	Đỗ Quang	Tùng	13/09/2004	KD10H	000819	130	4.25	07
421	1001021428	Hoàng Mỹ	Uyên	04/12/2004	KD10H	000820	253	3.75	07
422	1001020337	Nguyễn Trường	Vũ	24/05/2004	KD10H	000821	346	5.00	07
423	1001020342	Nguyễn Thị	Yên	22/02/2004	KD10H	000822	409	7.25	07
424	1001040001	Vũ Đức	An	31/03/2004	CT10A	000823	528	6.00	08
425	1001040002	Đỗ Tuấn	Anh	14/12/2004	CT10A	000824	691	6.00	08
426	1001040005	Trần Tuấn	Anh	15/10/2004	CT10A	000825	765	6.75	08

427	1001040910	Hoàng Vũ	Dương	09/08/2004	CT10A	000826	812	6.50	08
428	1001040010	Nguyễn Đình Trường	Giang	30/05/2004	CT10A	000827	130	5.50	08
429	1001031637	Lê Thu	Hoài	30/12/2004	CT10A	000828	253	7.00	08
430	1001040011	Phạm Thị Kim	Huệ	19/05/2004	CT10A	000829	346	5.75	08
431	1001030586	Phạm Ngọc	Huyền	23/01/2004	CT10A	000830	409	7.75	08
432	1001041434	Lê Ngọc	Khang	02/02/2004	CT10A	000831	528	6.50	08
433	1001040013	Nguyễn Thị Khánh	Ly	25/08/2004	CT10A	000832	691	6.75	08
434	1001041503	Chữ Thị Quỳnh	Mai	11/11/2004	CT10A	000833	765	5.25	08
435	1001040918	Đào Duy	Nam	15/03/2004	CT10A	000834	812	5.00	08
436	1001041740	Nguyễn Hà	Son	23/10/2000	CT10A	000835			08
437	1001040015	Trần Quốc	Thắng	22/11/2004	CT10A	000836	130	6.75	08
438	1001041432	Nguyễn Thùy	Trang	15/06/2003	CT10A	000837	253	8.00	08
439	1001041728	Phùng Quang	Trung	20/02/2004	CT10A	000838			08
440	1001060346	Nguyễn Thành	An	14/11/2004	KA10A	000839	346	6.50	08
441	1001060347	Đỗ Thị Phương	Anh	21/08/2004	KA10A	000840	409	7.50	08
442	1001061438	Lý Thị Kim	Anh	09/03/2004	KA10A	000841	528	6.25	08
443	1001060348	Nguyễn Hoàng	Anh	26/09/2004	KA10A	000842	691	5.00	08
444	1001060349	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	12/11/2004	KA10A	000843	765	6.00	08
445	1001060350	Nguyễn Thị Phương	Anh	03/09/2004	KA10A	000844	812	6.00	08
446	1001060351	Vũ Hà Thanh	Bình	10/11/2004	KA10A	000845	130	5.00	08
447	1001060353	Đinh Đức	Giáp	27/10/2004	KA10A	000846	253	4.75	08
448	1001060355	Nguyễn Việt	Hà	12/07/2004	KA10A	000847	346	7.50	08
449	1001061095	Ngô Thị Ngọc	Hoài	16/06/2004	KA10A	000848	409	7.00	08
450	1001060359	Đào Ngọc	Hoàn	23/12/2004	KA10A	000849	528	5.50	08
451	1001060361	Phạm Thu	Hương	18/08/2004	KA10A	000850	691	6.50	08
452	1001060362	Trịnh Thiên	Hương	01/09/2004	KA10A	000851	130	7.25	08
453	1001060363	Vũ Mai	Hương	26/11/2004	KA10A	000852	253	8.25	08
454	1001060365	Nguyễn Thanh	Huyền	02/10/2004	KA10A	000853	346	7.50	08
455	1001060366	Trần Khánh	Huyền	23/11/2004	KA10A	000854	409	7.25	08
456	1001061429	Triệu Tài	Lương	23/09/2000	KA10A	000855	528	7.25	08
457	1001060368	Nguyễn Thị Thanh	Minh	27/12/2004	KA10A	000856	691	8.25	08
458	1001061025	Phạm Thị Phương	Nga	13/02/2004	KA10A	000857	765	9.00	08
459	1001060369	Vũ Đoàn Anh	Ngọc	19/12/2004	KA10A	000858	812	8.00	08
460	1001061430	Nguyễn Thị Hoài	Thu	29/11/2004	KA10A	000859	130	6.25	08
461	1001060372	Ngô Hồng	Thư	20/01/2004	KA10A	000860	253	6.75	08
462	1001060373	Nguyễn Thủy	Tiên	24/01/2004	KA10A	000861	346	6.25	08

463	1001060374	Nguyễn Trung	Tiến	18/08/2004	KA10A	000862	409	8.00	08
464	1001061431	Nguyễn Đức	Trường	16/10/2003	KA10A	000863	528	8.75	08
465	1001061083	Cam Thảo	Vân	16/07/2004	KA10A	000864	691	7.75	08
466	1001060379	Đỗ Thúy	Xoan	22/10/2004	KA10A	000865	765	7.75	08
467	1001060381	Phạm Hoàng	Yến	18/07/2004	KA10A	000866	812	7.50	08
468	1001080382	Đinh Duy	Anh	24/11/2004	TM10A	000867			09
469	1001080383	Lê Lan	Anh	26/07/2004	TM10A	000868	130	7.25	09
470	1001081182	Nguyễn Hồng	Anh	27/02/2004	TM10A	000869	253	7.75	09
471	1001080386	Nguyễn Trần Ngọc	Anh	08/11/2004	TM10A	000870	346	6.75	09
472	1001081104	Ngô Thị Kim	Ánh	07/09/2004	TM10A	000871	409	6.25	09
473	1001081106	Đặng Đình Gia	Bảo	10/06/2004	TM10A	000872	528	7.00	09
474	1001081592	Nguyễn Ngọc	Bích	17/11/2004	TM10A	000873	691	7.00	09
475	1001080387	Nguyễn Hà	Châu	19/12/2004	TM10A	000874	765	6.50	09
476	1001081107	Đỗ Đức	Cường	06/09/2004	TM10A	000875	812	7.25	09
477	1001080007	Vũ Công	Đạt	21/11/2004	TM10A	000876	130	6.00	09
478	1001080388	Nguyễn Thị	Hà	04/08/2004	TM10A	000877	253	6.00	09
479	1001080389	Nguyễn Huy	Hải	19/12/2004	TM10A	000878			09
480	1001080390	Nguyễn Thị	Hào	31/07/2004	TM10A	000879	346	6.00	09
481	1001081112	Lương Thảo	Hiền	25/04/2004	TM10A	000880	409	7.00	09
482	1001080391	Phạm Thị Thuý	Hiền	25/12/2004	TM10A	000881	528	6.75	09
483	1001081414	Phạm Hoàng	Hiệp	23/09/2004	TM10A	000882	691	5.25	09
484	1001080393	Bùi Minh	Hồng	05/10/2004	TM10A	000883	130	5.75	09
485	1001080572	Nguyễn Hoàng	Huy	30/09/2004	TM10A	000884	253	4.75	09
486	1001081114	Đỗ Mạnh	Khiên	06/01/2004	TM10A	000885			09
487	1001080396	Phan Anh	Kiệt	30/01/2004	TM10A	000886	346	8.25	09
488	1001080397	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	11/02/2004	TM10A	000887	528	5.50	09
489	1001080398	Đào Lê Phương	Linh	08/11/2004	TM10A	000888	691	5.25	09
490	1001080167	Lê Khánh	Linh	12/10/2004	TM10A	000889	765	5.50	09
491	1001081426	Lương Phương	Linh	07/09/2004	TM10A	000890	812	6.25	09
492	1001081115	Nguyễn Diệu	Linh	12/02/2004	TM10A	000891	130	7.50	09
493	1001080400	Nguyễn Thị Diệu	Linh	05/03/2004	TM10A	000892	253	5.50	09
494	1001080403	Cung Xuân	Mai	22/01/2004	TM10A	000893	346	6.50	09
495	1001080404	Nguyễn Hùng	Mạnh	26/10/2004	TM10A	000894	409	7.50	09
496	1001081117	Nguyễn Văn	Minh	03/07/2004	TM10A	000895	528	6.50	09
497	1001080408	Vũ Trần Minh	Ngọc	03/08/2004	TM10A	000896	691	4.25	09
498	1001080409	Hoàng Tổ	Nhi	12/11/2004	TM10A	000897	765	8.00	09

499	1001081440	Trần Thị Kim	Oanh	15/04/2004	TM10A	000898	812	6.50	09
500	1001081123	Nguyễn Hoàng	Phong	05/02/2004	TM10A	000899	130	5.00	09
501	1001080413	Chu Lan	Phuong	14/06/2004	TM10A	000900	253	6.75	09
502	1001080414	Phạm Minh	Phuong	22/08/2003	TM10A	000901			09
503	1001081125	Phạm Thị	Phượng	22/06/2004	TM10A	000902	346	6.75	09
504	1001080415	Đỗ Trường	Son	21/07/2004	TM10A	000903	409	5.75	09
505	1001080416	Nguyễn Hồng	Thái	20/05/2004	TM10A	000904	528	7.75	09
506	1001081437	Hồ Lê Phương	Thảo	23/10/2004	TM10A	000905	691	7.50	09
507	1001080419	Nguyễn Thanh	Thảo	04/06/2004	TM10A	000906			09
508	1001080420	Nguyễn Thị	Thảo	06/11/2004	TM10A	000907	765	7.25	09
509	1001080421	Mạc Đoàn Thanh	Trang	26/11/2004	TM10A	000908	812	8.00	09
510	1001081706	Trương Anh	Tú	02/10/2004	TM10A	000909			09
511	1001080734	Nguyễn Lê Hoàng	Tùng	09/06/2004	TM10A	000910			09
512	1001080422	Nguyễn Thanh	Vân	12/11/2004	TM10A	000911	130	5.75	09
513	1001080423	Trần Ngọc Yến	Vy	27/11/2004	TM10A	000912	253	6.25	09
514	1001071607	Đỗ Thiên	An	24/09/2004	KL10A	000913			10
515	1001070427	Phạm Hà Thảo	Anh	16/12/2004	KL10A	000914	346	4.25	10
516	1001070428	Trần Thùy	Anh	05/11/2004	KL10A	000915			10
517	1001070430	Nguyễn Thị Như	Bình	05/09/2004	KL10A	000916			10
518	1001070431	Nguyễn Xuân	Cường	07/10/2004	KL10A	000917			10
519	1001070432	Kiều Minh	Diễm	17/11/2004	KL10A	000918	130	7.00	10
520	1001070435	Đoàn Bắc Đẳng	Duy	26/12/2004	KL10A	000919	253	7.50	10
521	1001071146	Nguyễn Khánh	Hoàng	08/07/2004	KL10A	000920			10
522	1001070453	Hàn Quốc	Tuấn	21/04/2004	KL10A	000921			10
523	1001070425	Nguyễn Thị Vân	Anh	07/04/2004	QL10A	000922	346	8.50	10
524	1001070429	Nông Quốc	Bảo	18/01/2004	QL10A	000923			10
525	1001071401	Lê Hương	Cúc	20/11/2004	QL10A	000924	409	5.50	10
526	1001070433	Nguyễn Đức	Đô	24/11/2004	QL10A	000925			10
527	1001071436	Nguyễn Hoàng	Dương	06/09/2003	QL10A	000926	528	5.25	10
528	1001070436	Nguyễn Thị	Giang	19/02/2004	QL10A	000927	691	6.00	10
529	1001071142	Lê Thị Thúy	Hiền	06/06/2004	QL10A	000928			10
530	1001071144	Đoàn Kiều Trung	Hiếu	10/04/2003	QL10A	000929			10
531	1001070439	Nguyễn Công	Hiếu	23/08/2004	QL10A	000930	765	5.50	10
532	1001070441	Nguyễn Quốc	Huy	22/08/1997	QL10A	000931	812	5.75	10
533	1001071445	Dương Thảo	Linh	04/01/2004	QL10A	000932			10
534	1001070443	Nguyễn Khánh	Linh	01/09/2004	QL10A	000933	130	5.50	10

535	1001071155	Nguyễn Hải	Long	22/06/2004	QL10A	000934	253	6.75	10
536	1001071156	Nguyễn Phương	Nam	12/01/2004	QL10A	000935	346	6.25	10
537	1001071157	Bùi Thị Như	Ngọc	03/12/2004	QL10A	000936	409	5.00	10
538	1001071161	Hoàng Thị	Nhi	01/01/2004	QL10A	000937	528	4.00	10
539	1001071443	Phan Ninh	Ninh	13/11/2004	QL10A	000938	691	5.75	10
540	1001071164	Đỗ Anh	Phuong	14/10/2004	QL10A	000939	765	6.00	10
541	1001071415	Nguyễn Lan	Phuong	29/09/2004	QL10A	000940	812	4.25	10
542	1001071166	Đỗ Thị	Thùy	10/05/2003	QL10A	000941	130	4.25	10
543	1001071169	Phạm Thị Thùy	Trang	28/09/2004	QL10A	000942	253	5.00	10
544	1001071171	Vũ Văn	Trương	18/12/2004	QL10A	000943	346	6.50	10
545	1001071172	Nguyễn Duy	Tuấn	12/05/2004	QL10A	000944	409	6.50	10
546	1001070455	Trịnh Hữu	Tường	14/02/2004	QL10A	000945			10
547	1001071735	Giang Văn	Việt	06/03/2004	QL10A	000946			10

Tổng số bài thi: 486

Hưng Yên. Ngày ..07 tháng ..01 năm 2023

Cán bộ chấm 1

Cán bộ chấm 2

Trịnh Thu Trang

Nguyễn T Bích Hương